TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/ DSST -ST
Ngày: 24-8-2018
V/v: tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Ngừng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Trang

Ông Hồ Ngọc Thới

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Ngọc Vệ –Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long:*** Bà Nguyễn Ngọc Bích-Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 35/ 2018/ TLST- DS ngày 05 tháng 6 năm 2018, về việc " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2018/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978.

Cư trú: 9644N.11th AVE, #7, PHOENIX, AZ 85021, USA.

Địa chỉ liên hệ: Số 46/23, đường L, phường 2, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền của chị T là chị Phạm Thị Thùy D, sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện B, tỉnh Vĩnh Long (Theo văn bản ủy quyền ngày 26/4/2018).

- *Bị đơn*: Anh Lê Duy K, sinh năm 1979 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cư trú: Số 342, ấp P, xã H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 22/4/2018 của chị Nguyễn Thị T và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của chị T là chị Phạm Thị Thùy D trình bày:

Vào ngày 24/8/2014 (nhằm ngày 17/9/2014 al) anh Lê Duy K có vay của chị T số tiền 30.000.000 đồng và hứa trả lãi hàng tháng, lãi suất khi thỏa thuận vay là 3%/ tháng. Đến ngày 24/11/2014 al thì anh Lê Duy K cam kết trả nợ chị T và xác định còn nợ 3 tháng tiền lãi theo thỏa thuận. Nhưng anh K không trả tiền vốn và lãi. Nên chị T khởi kiện yêu cầu anh Lê Duy K trả số tiền vốn vay 30.000.000 đồng và tiền lãi tính từ ngày 17/9/2014 đến ngày 17/4/2018 là 3 năm 7 tháng với số tiền lãi là 9.675.000 đồng. Tổng cộng tiền vốn và lãi chị T yêu cầu anh K trả là 39.675.000 đồng. Tại phiên tòa chị Phạm Thị Thùy D đại diện theo ủy quyền của chị T rút yêu cầu đối với số tiền lãi 9.675.000 đồng.

Theo bản tự khai của anh Lê Duy K trình bày:

Anh Lê Duy K thừa nhận anh có vay của chị Nguyễn Thị T số tiền vay 30.000.000 đồng lãi suất khi vay là 9%/ tháng. Anh đóng lãi được 12 tháng thì ngưng không đóng nữa vì hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Khi nào có điều kiện thì anh sẽ hoàn lại số tiền cho chị T. Về lãi suất anh yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của vị Đại diện Viện kiểm sát:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đúng theo quy định của pháp luật. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng: Đối với đương sự từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ Điều 26, Điều 37, Điều 147, Điều 227, Điều 228, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị T. Buộc bị đơn anh Lê Duy K có trách nhiệm trả cho chị Thắm số tiền 30.000.000đồng. Đình chỉ yêu cầu trả lại số tiền 9.675.000 đồng do người đại diện rút đơn. Án phí sơ thẩm buộc anh Lê Duy K phải nộp số tiền 1.500.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Duy K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nhưng anh K có đơn xin giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Lê Duy K.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Thị T hiện đang định cư tại Mỹ, anh Lê Duy K phải trả số tiền vay và lãi cho chị T tổng cộng là 39.675.000 đồng. Căn cứ khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 37 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

[3] Về nội dung:

Chị Thắm khởi kiện yêu cầu anh Lê Duy K trả số tiền vay là 30.000.000 đồng, tại bản tự khai anh Lê Duy K cũng thừa nhận có vay số tiền 30.000.000 đồng là phù hợp với yêu cầu của chị T. Do đó chị Nguyễn Thị T yêu cầu anh Lê Duy K có nghĩa vụ trả số tiền 30.000.000đồng là có cơ sở phù hợp với quy định tại Điều 471 và Điều 472 Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Tại phiên tòa chị Phạm Thị Thùy D đại diện theo ủy quyền của chị T rút yêu cầu đối với số tiền lãi 9.675.000 đồng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nên Tòa án đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi 9.675.000 đồng

Từ những căn cứ nêu trên xét thấy yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T là có căn cứ chấp nhận. Buộc anh Lê Duy K phải trả cho chị Nguyễn Thị T số tiền là 30.000.000 đồng.

[5] Xét thấy đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về án phí: Anh Lê Duy K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, Điều 37, Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 227, Điều 228 khoản 2 Điều 244, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 471 và Điều 472, Điều 473, khoản 5 Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 3, Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T

Buộc anh Lê Duy Khang phải trả cho chị Nguyễn Thị T là số tiền là 30.000.000 đồng.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền lãi 9.675.000 đồng (chín triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án dân sự (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Chị Nguyễn Thị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 992.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0000963 ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Buộc anh Lê Duy K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 đồng.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh Lê Duy K vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDCC;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- CA TAND tỉnh VL

- CC THADS tỉnh VL;
- VKSND tỉnh VL;
- Đs;

-Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Ngừng